

Số: 119/ BC –TMNDH

Diễn Hồng, ngày 14 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM: 2024

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục Trường Mầm Non Diễn Hồng.

2. Địa chỉ trụ sở chính: Xóm Trung Hồng, Diễn Hồng, Diễn Châu, Nghệ An.

Các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục: Điểm phụ thuộc: Xóm Trung Hồng, Xã Diễn Hồng, Diễn Châu, Nghệ An

Số điện thoại: 0365471032

Địa chỉ thư điện tử: mndienhong.dc@nghean.edu.vn

Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử): <https://mamnondienhong.dienchau.edu.vn/>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: thuộc cơ sở giáo dục công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

+ Sứ mạng xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, tích cực, có nền nếp, kỷ cương, đạt chất lượng giáo dục cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng của mình, thích ứng nhanh trong quá trình hòa nhập vào cuộc sống.

+ Tầm nhìn trở thành một hệ thống trường giáo dục có chất lượng cao, đào tạo những lớp học sinh khoẻ về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Trường luôn hướng tới nền văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp, truyền đạt mới mẻ giúp học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình để trở thành ngôi trường tiên phong cho việc nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục Quốc gia Việt Nam. Duy trì và phấn đấu trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

+ Mục tiêu của nhà trường:

- Huy động toàn bộ đội ngũ CB-GV-NV nhà trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức - tự học – sáng tạo”; Tạo các môi

quan hệ đúng đắn trong nhà trường; chăm sóc giáo dục học sinh rèn luyện kỹ năng, lối sống; chấp hành tốt Pháp luật – kỷ cương - nề nếp, văn hóa nhà trường, ngoài xã hội và trong gia đình.

- Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Mầm non Diễn Hồng được thành lập từ năm 1993 được mang tên trường Mẫu giáo Diễn Hồng. Đến năm 2010, theo QĐ số 145/QĐ-UBND ngày 25/01/2010 của UBND huyện Diên Châu quyết định về việc thành lập trường mầm non bán công mang tên Trường Mầm non Diễn Hồng và được chuyển sang loại hình trường mầm non công lập tự chủ một phần kinh phí hoạt động mang tên Trường Mầm non Diễn Hồng vào năm 2011 theo Quyết định thành lập số 993/QĐ-UBND ngày 10/06/2011 của UBND huyện Diên Châu.

Năm 2008 trường được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và đến năm 2020 được công nhận lại. Hiện nay, toàn trường có 35 phòng thuộc khối phòng hành chính quản trị, khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập và khối phụ trợ; có nhà vệ sinh giáo viên và học sinh nam, nữ riêng biệt, khuôn viên trường thoáng mát, có cây xanh và hàng rào kiên cố bao quanh; có nhà xe giáo viên; đồ dùng, trang thiết bị dạy học đáp ứng được công tác dạy học và các hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục Mầm non.

Chi bộ trường hiện có 33 đảng viên. Trường có 02 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể gồm: Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được thành lập theo quy định và tổ chức hoạt động góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm học của nhà trường. Trường có nhiều năm liền đạt Trường học Văn hóa, Tập thể lao động tiên tiến; Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao của ngành, của địa phương tổ chức.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:

Họ và tên: Ngô Thị Tình chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Xóm Trung Hồng, Xã Diễn Hồng, Diên Châu, Nghệ An

Số điện thoại: 0365471032

Địa chỉ mail: hientinh76@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

Trường được thành lập vào năm 1960, tiền thân là Trường mẫu giáo Diễn An, năm 1994 hợp nhất nhà trẻ và mẫu giáo và được đổi tên thành trường Mầm non Diễn Hồng. Năm học 2011- 2012 trường được chuyển đổi thành Trường Mầm non công lập tự chủ 1 phần kinh phí theo QĐ số 1002/QĐ-UBND ngày 10/6/2011 của UBND huyện Diễn Châu .

b. Quyết định thành lập Hội đồng trường

Hội đồng trường được thành lập theo quyết định số 3889/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 và được kiện toàn theo quyết định số 3142/QĐ-UBND ngày 3 tháng 10 năm 2024 của UBND Huyện Diễn Châu về việc công nhận hội đồng trường. Hội đồng Trường Mầm Non Diễn Hồng gồm 09 thành viên

DANH SÁCH KIẾN TOÀN HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức danh, chức vụ trong đơn vị	Đơn vị công tác (theo trường)
1	Ngô Thị Tình	25/12/1976	Hiệu trưởng	MN Diễn Hồng
2	Trịnh Thị Thủy	02/10/1983	TTNT	MN Diễn Hồng
3	Nguyễn Thị Nhị	3/9/1972	Phó HT	MN Diễn Hồng
4	Trần Thị Hoa	20/06/1979	Phó HT	MN Diễn Hồng
5	Trần Thị Phụng	06/07/1987	CTCĐ	MN Diễn Hồng
6	Hồ Thị Hòa	07/06/1992	Bí Thư ĐTN	MN Diễn Hồng
7	Nguyễn Thị Ngọc	27/12/1984	TTMG	MN Diễn Hồng
8	Nguyễn Văn Long	01/12/1954	BCHHCMHS	MN Diễn Hồng
9	Trương Sỹ Huynh	17/7/1977	PCTUBND Xã	MN Diễn Hồng

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 48

- Cán bộ quản lý: 03, bao gồm Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.
- Giáo viên: 43.

- Nhân viên: 2

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo.

Năm học 2023-2024	Tổng số	Cấp MN				
		Trình độ ĐH	Trình độ CĐ	Trung cấp/ khác	GV MN hạng II	GV MN hạng III
CBQL	3	3			3	
GV	43	40	03		33	10
NV	2	1	1			
Cộng	48	44	04		36	10

2. Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên

a) Đối với cán bộ quản lý: 1/1 được đánh giá xếp loại tốt chuẩn hiệu trưởng, đạt tỷ lệ 100%, 2/2 được đánh giá Tốt chuẩn phó hiệu trưởng, đạt tỷ lệ 100%.

b) Đối với giáo viên

Năm học 2023- 2024	Tổng số GV		Kết quả xếp loại của cơ sở giáo dục							
	Tổng số	Tăng/giảm so với năm trước (%)	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tổng số	43	8%					8	19	35	81
Nữ	43	8%					8	19	35	81

3. Công tác bồi dưỡng thường xuyên: 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hoàn thành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên và các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan thẩm quyền tổ chức.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Tổng diện tích đất sử dụng hiện tại: 8.346m²; diện tích xây dựng: 4.460m².
Diện tích bình quân/học sinh: 12 m²/học sinh yêu cầu tối thiểu quy định.

2. Toàn trường có 35 phòng được khai thác sử dụng làm phòng học và các phòng chức năng. Cụ thể như sau:

3. Toàn trường có phòng được khai thác sử dụng làm phòng học và các phòng chức năng. Cụ thể như sau:

TT	Tên phòng	Số lượng	Ghi chú
I	KHOA HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	7	Phòng làm việc

1	Hiệu trưởng	1	
2	Phó Hiệu trưởng	2	
3	Văn phòng	1	
4	Bảo vệ	2	
5	Phòng kế toán	1	
II	KHỐI PHÒNG HỌC TẬP	29	
1	Phòng học	23	
2	Âm nhạc	1	
3	Thể chất	1	
4	Tin học	0	
5	Ngoại ngữ	2	
6	Phòng đa năng	2	
III	KHỐI HỖ TRỢ HỌC TẬP		
1	Thư viện	0	
2	Thiết bị	0	
3	Tư vấn học đường	0	
4	Phòng đoàn thanh niên	0	
5	Phòng truyền thống	0	
IV	KHỐI PHỤ TRỢ		
1	Phòng họp toàn thể giáo viên nhân viên	1	
2	Phòng họp tổ chuyên môn	0	Sử dụng văn phòng
3	Y tế	1	
4	Nhà kho	1	
5	Phòng nghỉ nhân viên	1	
6	Phòng GV	0	
7	Khu để xe GV	2	
8	Khu vệ sinh HS	23	
9	Khu vệ sinh GV	01	
10	Cổng, tường rào	02	Cổng, tường rào bao quanh
V	KHU SÂN CHƠI, TDTT		
1	Sân chung toàn trường	02	
2	Sân tập TDTT		
3	Nhà đa năng	1	
VI	THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ		
1	Máy vi tính	50	
2	Phần mềm phục vụ dạy học	5	
3	Đàn	6	
4	Ti vi	23	

5	Đường truyền Internet	02	
---	-----------------------	----	--

3. Số thiết bị dạy học tối thiểu

Hàng năm nhà trường đầu tư mua sắm đổi đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu trên lớp theo thông tư 01 của chương trình giáo dục mầm non

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC⁵

Nhà trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá; phân công giáo viên, nhân viên trong nhà trường xác định nội hàm, dự thảo minh chứng, lập danh mục minh chứng, thu thập minh chứng và mô tả thực trạng, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu theo 25 tiêu chí mức 1-2-3 của 05 tiêu chuẩn theo quy định.

Tính đến thời điểm tháng 6 năm 2024, nhà trường đã thực hiện được các công việc sau:

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá; phân công giáo viên, nhân viên trường thực hiện các tiêu chí theo quy định.
- Hoàn thành phiếu xác định nội hàm, dự thảo danh mục mã minh chứng.
- Thu tập minh chứng các năm trước và minh chứng năm học 2023-2024.
- Dự thảo được phiếu đánh giá tiêu chí.

Qua dự thảo phiếu đánh giá tiêu chí và các minh chứng thu được; nhà trường dự báo kết quả tự đánh giá đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC⁶

1. Cấp Mầm non

*Kết quả năm học: 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	718	0	0	88	141	223	266
1	Số trẻ em nhóm ghép	0	0	0	0	0	0	0
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	0	0	0	0	0	0	0
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	718	0	0	88	141	223	266
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	2	0	0	0	0	0	2

II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	718	0	0	88	141	223	266
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	718	0	0	88	141	223	266
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	718	0	0	88	141	223	266
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	718	0	0	88	141	223	266
1	Số trẻ cân nặng bình thường	705			85	139	219	222
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	12			3	2	3	4
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	694			84	136	217	257
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	24			4	5	6	9
5	Số trẻ thừa cân béo phì	1			0	0	1	0
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	718	0	0	88	141	223	266
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	88	0	0	88			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	630				141	223	266

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH⁷

1. Công khai quyết toán ngân sách và các khoản thu năm 2023:

Nhà trường đã tổ chức công khai dự toán thu chi ngân sách và các hoạt động tài chính khác của đơn vị theo thông tư 90/ 2018/TT-BTC ngày 04/9/2018 của Bộ tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ vào hội nghị cán bộ viên chức, người lao động hàng năm.

Về kinh phí ngân sách tự chủ: Đảm bảo chi đủ lương, các chế độ khen thưởng cuối năm, công tác phí, nghỉ thai sản, làm thêm giờ, bảo hiểm, chế độ hưởng trong các ngày lễ tết... đều được chi trả đúng theo qui chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Bên cạnh đó nhà trường đã mua sắm được khá nhiều trang thiết bị như bàn ghế văn phòng, các loại biểu bảng của văn phòng, các góc chơi....., và các loại trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy học. Việc sử dụng kinh phí đều được công khai trong hội đồng sư phạm.

I. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

II. Công khai các khoản thu năm học 2023-2024

A	Ngân sách nhà nước (trong đó)	6.646.955.000		
1	Chi lương và các khoản đóng góp	6.170.735.000		
2	Nguồn thường xuyên chi khác	400.000.000		
4	Nguồn chế độ chính sách cho học sinh	76.220.000		
	PHẦN CHI		6.646.955.000	
1	Chi Lương và các khoản đóng góp theo lương		5.963.150.000	
2	Chi thường xuyên khác		607.585.000	
3	Chi chế độ chính sách cho trẻ hộ nghèo, cận nghèo, khuyết tật		76.220.000	
	Chi trả tiền chi phí học tập, tiền ăn cho trẻ hộ nghèo, cận nghèo Từ T1-5/2024		52.920.000	
	Chi Miễn giảm học phí cho trẻ hộ nghèo, cận nghèo Từ T1-5/2024		23.300.000	
II	Nguồn thu từ học phí	642.122.800		
1	Số dư năm trước mang sang	472.800		
2	Thu học phí năm học 2023-2024	618.350.000		
3	Thu tiền cấp bù học phí từ nguồn NS năm học 2023-2024	23.300.000		
	CHI TỪ NGUỒN HỌC PHÍ		637.814.000	
1	40% chi trả lương		260.000.000	
2	Chi hoạt động + tăng cường CSVC		377.824.000	
	Cân đối thu chi còn dư		4.298.800	
III	Thu từ nguồn tài trợ GD	226.160.000		
1	Số dư Tiền gửi mang sang	12.200.000		
2	Thu năm học 2023 - 2024	213.960.000		
	CHI NGUỒN TÀI TRỢ GIÁO DỤC			
	Chi		221.757.000	
	Cân đối thu chi còn dư		4.403.000	
IV	Thu từ nguồn chi phí bán trú	663.800.000		
1	Thu chi phí bán trú năm học 2023-2024	663.800.000		
	Chi tiền chi phí bán trú			
	Chi		663.800.000	
V	Thu tiền CSSKBĐ	26.572.400		
1	Thu tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu năm 2023	26.574.400		
	Chi tiền CSSKBĐ		26.572.400	
VI	Thu tiền Hội phụ huynh	17.590.000		
1	Thu năm học 2023-2024	17.590.000		

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC⁸

1. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ

- Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng cho đội ngũ về các chuyên đề: *“Bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử”*; *“Xây dựng trường, lớp MN Hạnh phúc”* Chuyên đề *“Ứng dụng PPGD tiên tiến Steam”*...

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ phát triển GDMN trong giai đoạn 2021-2025, nhằm nâng cao chất lượng GD đại trà, xây dựng đội ngũ CBQL, GV giỏi, có khả năng lan tỏa chuyên môn nghiệp vụ tốt. Khuyến khích CBQL, giáo viên trong trường tự học, tự cập nhật tài liệu bồi dưỡng thường xuyên dành cho GV tại cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn: Chỉ đạo các Tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên hai lần/tháng, các thành viên trong Tổ nắm bắt trước nội dung sinh hoạt để chuẩn bị ý kiến thảo luận trọng tâm và đạt hiệu quả.

- Tạo điều kiện cho CBQL và GV cốt cán được đi tập huấn ứng dụng PPGD Steam, ứng dụng CNTT trong giảng dạy, tham gia các lớp học bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng sư phạm và dự các chuyên đề của PGD&ĐT tổ chức. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên theo đợt, để củng cố các kiến thức về chuyên môn nhằm giúp cho giáo viên của trường nắm vững cách thức cách XD *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc”* và *“Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”*,

2. Thực hiện hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua:

- Ban giám hiệu đã chỉ đạo CB, GV, NV trong nhà trường tiếp tục hưởng ứng cuộc vận động, các phong trào thi đua, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM”*. Đưa nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua thành những hoạt động thường xuyên, tự giác trong đơn vị, gắn với các phong trào thi đua. Chỉ đạo nghiêm túc việc thực hiện công tác tự đánh giá chuẩn HT, PHT và chuẩn nghề nghiệp giáo viên, để CBQL và giáo viên nhận thức được năng lực chuyên môn của mình và tự trau dồi năng lực chuyên môn của bản thân. Toàn trường không có giáo viên, nhân viên nào vi phạm quy chế chuyên môn và những điều giáo viên, nhân viên không được làm. Trong các buổi họp Chi bộ, họp Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn, thường xuyên tuyên truyền nhắc nhở CB, GV, NV thực hiện tốt các cuộc vận động do cấp trên đề ra.

BGH Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên, nhân viên tích cực huy động nguồn nguyên phế liệu, sưu tầm cây xanh, cây cảnh và các loại rau để trồng, cải tạo môi

trường xanh sạch, môi trường học tạo lấy trẻ làm trung tâm, đảm bảo an toàn cho trẻ. Thực hiện tốt công tác giáo dục trẻ có hành vi văn minh trong giao tiếp, có thói quen giao tiếp văn minh, lịch sự. Gắn vệ sinh môi trường, tích cực sưu tầm các trò chơi dân gian và các bài hát dân ca để đưa vào chương trình CS&GD trẻ.

- 100 % GV,NV thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học của đơn vị, làm việc có khoa học, ứng xử có văn hóa trong giao tiếp, tận tụy với nhiệm vụ được giao, tích cực học tập, tâm huyết với nghề.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện tốt công tác hoạt động từ thiện: Ủng hộ quỹ vì người nghèo; Quỹ xã hội, Quỹ vì biển đảo; quỹ nhân đạo, quỹ phòng chống thiên tai, phong trào hiến máu nhân đạo...

- 100% CB,GV,NV thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp. Tạo mọi điều kiện và cơ hội động viên, khuyến khích giáo viên, CBQL học tập và sáng tạo; đội ngũ nhà giáo luôn tâm huyết sáng tạo, tận tụy yêu nghề mến trẻ. Không có CB, GV, NV vi phạm đạo đức nhà giáo.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin:

BGH đã trực tiếp chỉ đạo tới các đồng chí Tổ trưởng các tổ CM, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, để hướng dẫn bồi dưỡng cho 100% giáo viên đều có những kỹ năng ứng dụng CNTT tốt, phục vụ cho công tác giáo dục trẻ.

Với sự phát triển tốc độ nhanh về CNTT của cả nước ở mức độ 4.0, thì đối với CB, VG, NV của nhà trường cũng đã có nhiều cố gắng, nỗ lực hết mình nhanh chóng tiếp cận phương pháp mới, những công nghệ cao để đưa CNTT của nhà trường ngày một đi lên. Cho đến nay phong trào vẫn tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh, tập thể CB, GV, NV nhà trường vẫn đang tiếp tục bồi dưỡng và không ngừng học tập, để trau dồi hơn nữa, nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT vào công tác chuyên môn của bản thân và ứng dụng có hiệu quả vào công tác quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ của nhà trường.

4. Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non:

- Nhà trường đã thực hiện tốt việc đẩy mạnh hoạt động truyền thông, nhằm triển khai, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ, Sở về đổi mới và phát triển GDMN. Thường xuyên phối hợp với UBND xã, các ban ngành đoàn thể của địa phương, đài truyền thanh của xã, các bậc phụ huynh để tuyên truyền về các hoạt động của nhà trường như tổ chức các ngày hội ngày lễ (Khai giảng năm học mới, Tết trung thu, 20/11, 8/3...), công tác tuyển sinh, kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CSGD trẻ; đồng thời tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN của nhà trường, của Huyện. Đã thực hiện lồng ghép các nội dung tuyên truyền trực

tiếp thông qua các buổi họp CMHS 3 lần/năm để tuyên truyền về chương trình dạy trẻ các độ tuổi; Đề án giáo dục mầm non; Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi và các biện pháp nuôi dạy con khoa học, cách phòng tránh dịch bệnh....

- Đã thành lập Ban đại diện của CMHS lớp và của trường, các nhóm Zalo, Fecebook của trường, các nhóm lớp để trao đổi thông tin 2 chiều với phụ huynh kịp thời và thực hiện việc đăng tải các nội dung cần trao đổi, thống nhất phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo chất lượng và hiệu quả cao

- 100% CBQL, GV, NV trong trường đã biết khai thác các nền tảng công nghệ, để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ. Đẩy mạnh phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- 100% các nhóm lớp đều có bảng tin, chuyên mục Album hình ảnh đẹp, để truyền thông giới thiệu quảng cáo về nhà trường, điều kiện và các hoạt động, chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Hầu hết GV các nhóm, lớp đã biết đẩy mạnh và đổi mới hình thức truyền thông, giới thiệu quảng cáo về lớp, nhà trường, điều kiện và các hoạt động, chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng GD trẻ... trên các phương tiện truyền thông như: Bảng tin của lớp, nhóm Zalo, nhóm Feccebook...

- Nhân viên Y tế của nhà trường đã thực hiện việc phối kết hợp với GV các lớp, để làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch, chế độ dinh dưỡng cân đối giúp trẻ phát triển thể chất; Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, hoạt động vận động, đối với trẻ SDD và trẻ thừa cân, béo phì.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Công khai trên cổng thông tin điện tử nhà trường hình ảnh các hoạt động như: tuyển sinh, đoàn thể, bài viết tuyên truyền, tin tức sự kiện...

- Tiếp tục phát huy, đẩy mạnh phong trào thiết kế các video hướng dẫn nhằm phục vụ hoạt động giáo dục trẻ bằng các phần mềm, ứng dụng như: PowerPoint; Canva, Capcut, Viva video, Mind Meneger một cách hiệu quả.

- Thực hiện tốt việc cập nhật kho dữ liệu bài giảng trực tuyến chung của nhà trường.

- Nhà trường ứng dụng các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý trường học, lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý Chương trình GDMN của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý như: Imas (Phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp), Nutifood (Cân đo trẻ), Epmis (Cập nhật thông tin nhân sự), phần mềm quản lý sáng kiến, phần mềm tính khẩu phần

bán trú, phần mềm kiểm định chất lượng, TEMIS (phần mềm đánh giá Chuẩn nghề nghiệp)... Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng kế hoạch giáo dục và mạng nội bộ.

- 96,5% CB-GV sử dụng và áp dụng việc thiết kế các bài giảng bằng các phần mềm tốt trong công tác tổ chức các hoạt động giáo dục tại lớp.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ giữa gia đình - nhà trường và cộng đồng, tuyên truyền để cha mẹ trẻ tham gia tích cực các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp với tình hình dịch bệnh như: Covid 19, Marburg, sốt xuất huyết...

- Nhà trường đã thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục mầm non:

- + Cổng thông tin điện tử nhà trường
- + Phần mềm cơ sở dữ liệu
- + Phần mềm cán bộ công chức
- + Phần mềm quản lý văn bản đi đến:
- + Hệ thống quản trị nội dung trang thông tin điện tử:
<https://mam nondienhong.dienchau.edu.vn/adim>
- + Chữ ký số.
- + Cập nhật mã định danh cho trẻ.

Danh hiệu thi đua trường đạt được trong năm

- 1.Trường đạt: Tập thể lao động tiên tiến
- 2.Chi Bộ “ Hoàn thành tốt nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2024”
- 3.Công đoàn: “Công đoàn Vững mạnh - Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.
4. Đoàn thanh niên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo kết quả thường niên năm 2024 (Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) của trường mầm non Diễn Hồng.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để B/c);
- ĐU, HĐND, UBND xã Diễn Hồng (B/c);
- CBGVNV trong trường (để T/h);
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Tình